TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2021/HS-ST
Ngày: 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và bà Mạc Thị Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn H, sinh năm 1988 tại thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: tại thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính : nam ; tôn giáo: không ; quốc tịch : Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Hg; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 204/2010/HSST ngày 15-12-2010 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý ", bị cáo chấp hành xong án phí ngày 10-3-2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-02-2018; bị cáo bị tạm giam ngày 14-7-2021tại trạm tạm giam công an tỉnh Hải Dương (*bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu dân cư Trường Quan, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt)*.

+ Ông Nguyễn Hữu Cg, sinh năm 1968 và bà Cao Thị N, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Hố Sếu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt)*.

+ Ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; địa chỉ: Khu dân cư Chế Biến, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt)*.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Mạnh T, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 ngày 13-7-2021 H đi bộ đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Đ ở khu dân cư Trường Quan, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Khi thấy bà Đ đã đi ngủ nên H đi bộ sang nhà cậu ruột là ông Nguyễn Văn C (*cạnh nhà bà Đ*). Do cổng nhà ông C không đóng nên H đi bộ vào sân quan sát thấy trong nhà tắt điện mọi người đã đi ngủ, có ánh điện chiếu sáng từ chuồng lợn nên H nhìn thấy ở sân nhà ông C có dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS 34B2-484.01, chìa khóa điện vẫn cắm ở xe. H nảy sinh ý định lấy chiếc xe máy của ông C để sử dụng nên tiến lại gần chiếc xe, gạt chân chống, dắt xe ra ngoài cổng khoảng 20m thì bật khóa xe và nổ máy đi về nhà ở thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. H để chiếc xe ở ngoài đường phía sau nhà, khóa cổ xe sau đó đi làm. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày công an xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã thu giữ chiếc xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37 ngày 14-7-2021của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter BKS 34B2-484.01, màu xanh, trắng, số khung 5P10EY391509, số máy 55P1391519, dung tích 135 mua mới năm 2015, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 13-7-2021 có giá trị là 18.200.000đ.

Ngoài hành vi phạm tội ngày 13-7-2021 bị cáo Vũ Văn H còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 26-6-2021Vũ Văn H đi qua cổng nhà anh Nguyễn Hữu Cg ở thôn Hố Sếu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì thấy, cổng mở, trong sân anh Cg có dựng một xe máy nhãn hiệu Wave, loại xe nữ, màu đen xám, BKS 34N5-9895 để ở trước cửa nhà. H quan sát thấy gia đình anh Cg không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên. H đi đến gần chiếc xe máy thì thấy tại phần gác ba ga có để một ghế nhựa màu đỏ đã cũ, trên xe vẫn cắm chìa khóa nên đã dong xe ra ngoài cổng được khoảng 20m thì bật khóa xe nổ máy, chạy về ngã ba Hoàng Tân, phường Hoàng Tân, H mở cốp xe thì thấy bên trong có một giấy bảo hiểm xe máy màu vàng, đã hết hạn, mang tên Nguyễn Hữu Cg. Trên đường về nhà, H đã vất giấy bảo hiểm và ghế nhựa đi, không nhớ rõ vị trí nào. Sau khi lấy được xe H tháo biển số ra bẻ dọc biển số thành hai phần, sau đó tự khoan lỗ lắp lại một phần vào xe máy và sử dụng chiếc xe này để đi lại hàng ngày được khoảng 4 đến 5 ngày thì bán chiếc xe trên cho anh Trần Mạnh T, sinh năm 1988 nhà ở

Đích Sơn, Hiệp Hòa, Kinh Môn (*H nói dối anh Trường là xe của H, giấy tờ xe H để ở nhà mẹ đẻ, anh T tin tưởng H vì H vẫn đi lại chiếc xe này*) nên anh Trường đồng ý mua với giá là 2.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 3 giờ ngày 05-7-2021 Vũ Đình H đi từ nhà mẹ đẻ ở khu dân cư Trường Quan, phường Bến Tắm để về nhà, khi đi đến khu dân cư Chế Biến, phường Bến Tắm thì thấy nhà ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1966 bật đèn sáng. H đi vào ngõ sát nhà thì thấy cửa sổ hé mở, bên trong gian bếp có để một chiếc ghế bằng gỗ, cao khoảng 80cm, loại ghế 4 chân, trên mặt ghế có để 01 bao thuốc lá Thăng Long và 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy M21, màu đen, bên trong lắp sim điện thoại viettel số 0987.414.329. H thấy gia đình ông B đang thịt lợn ở ngoài sân không ai để ý nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. H lấy ở rìa đường gần nhà ông B một cán chổi làm bằng kim loại dài khoảng 1,5m, phần đầu dưới chổi làm bằng nhựa màu xanh, phần đầu trên có một thanh sắt kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,2 cm nên đã bẻ uốn thanh sắt này thành hình móc câu, và quấn phần mặt băng dính vào phần đã uốn trên (*băng dính do H có sẵn từ trước*), rồi đến gần cửa sổ nhà ông B lấy cán chổi kéo ghế gần sát cửa sổ, dùng đầu cán chổi quấn băng dính khều chiếc điện thoại ra gần sát cửa sổ và dùng tay lấy chiếc điện thoại ra. Khi lấy được điện thoại, H đi ra ngã ba Bến Tắm, phường Bến Tắm, tháo sim điện thoại ra, rồi lắp lại vào máy điện thoại của H sau đó vào mục danh bạ của sim điện thoại thì thấy có lưu tên *"vợ yêu",* nên nhắn tin từ sim điện thoại này đến số danh bạ có tên *"vợ yêu"* với nội dung *"Anh cần lấy lại sim thì ra ngã ba Bến Tắm, đi từ trong Bến Tắm ra rẽ trái ở ngay chân cột điện, chỗ biển chiều cao an toàn 5m, chỗ quán nước có cây trứng cá",* sau đó H tháo sim điện thoại ra và để sim điện thoại tại vị trí trên. Ông B đã ra vị trí trên lấy sim điện thoại.H về nhà đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông không quen biết với số tiền là 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 19-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, loại xe nữ, màu đen xám, BKS 34N5-9895, số khung 120X9Y514823, số máy HC12E1531358, tại thời điểm ngày 26-6-2021 có giá trị là 4.600.000đ*;* 01 chiếc điện thoại samsung galaxy M21 màu đen, mua mới năm 2020 với giá 4.600.000đ, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 05-7-2021, có giá trị 2.800.000đ*;* chi phí làm lại sim điện thoại Viettel 0987414329, tại thời điểm ngày 05-7-2021 có giá trị là 25.000đ.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Chí Linh đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, loại xe nữ, màu đen xám, BKS 34N5-9895; 01chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS 34B2-484.01, màu xanh, trắng và trả lại cho ông Nguyễn Hữu Cg và ông Nguyễn Văn C là chủ sở hữu. Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy M21, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong không lắp sim, 01 mảnh biển số xe máy đã được bẻ dọc phần bên phải của biển, biển màu trắng, số màu đen, phần trên và dưới biển đều có số 5, cơ quan cảnh sát

điều công an thành phố Chí Linh đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thấy. Đối với chiếc cán chổi làm bằng kim loại dài khoảng 1,5m phần đầu dưới chổi làm bằng nhựa màu xanh, phần đầu trên có một thanh sắt kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,2 cm cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Chí Linh đã nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại ông Cg, ông C đã nhận lại xe máy bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với chiếc ghế đỏ đã cũ, 01 bảo hiểm xe máy mang tên Nguyễn Hữu Cg đã hết hạn, không còn giá trị sử dụng, ông Cg không yêu cầu xem xét. Đối với chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Huy B hiện không tìm thấy, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 1.000.000đ trị giá chiếc điện thoại, ông B không yêu cầu trách nhiệm dân sự với bị cáo H. Anh Trần Mạnh T tự nguyện giao nộp xe máy BKS 34N5-9895 mua của H cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Chí Linh, không yêu cầu bị cáo H phải trả số tiền 2.000.000đ.

Tại cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 15-9-2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và trình bày do không có tiền chi tiêu nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo từ 21đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14-7-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01chổi nhựa màu xanh đã qua sử dụng phần cán chổi làm bằng kim loại được gắn với móc làm bằng kim loại; về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp án phí phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, do nhận thức pháp luật hạn chế nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 26-6-2021 đến ngày 13-7-2021 bị cáo Vũ Văn H đã thực hiện 03 vụ "trộm cắp tài sản" trên địa bàn thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút, ngày 26-6-2021 tại sân trước của nhà anh Nguyễn Hữu Cg ở thôn Hố Sếu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vũ Văn H có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Cg 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, loại xe nữ, màu đen xám, BKS 34N5-9895 trị giá 4.600.000đồng.

Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 05-7-2021 tại phòng bếp của gia đình ông Nguyễn Huy B ở khu dân cư Chế Biến, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn H có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của ông B 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M21, màu đen, bên trong lắp sim điện thoại Viettel trị giá là 2.825.000đồng.

Khoảng 04 giờ ngày 13-7-2021, tại nhà ông Nguyễn Văn C ở khu dân cư Trường Quan, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn H có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của ông C 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS 34B2-484.01, màu xanh, trắng, trị giá 18.200.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 25.625.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân - một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Với động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu sài, bị cáo đã lợi dụng đêm tối, lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản, gây thiệt hại về vật chất, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho chủ sở hữu, đồng thời làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp vì mục đích tư lợi bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt được tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cấu thành tội " trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3].Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 3 hành vi chiếm đoạt tài sản mà mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi với hành vi của mình, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án, đã có thời gian chấp hành án tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà trong một thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo,

[5].Về trách nhiệm dân sự: Gia đình ông Cg, ông C đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, ông B đã nhận được tiền bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Đối với 01 chiếc ghế đỏ đã cũ, 01 giấy bảo hiểm xe máy đã hết hạn, 01 mảnh biển xe máy không tìm thấy, ông Cg không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết. Anh Trần Mạnh T cũng không yêu cầu bị cáo H phải trả số tiền 2.000.000đ nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Anh Trần Mạnh T mua chiếc xe máy BKS 34N5-9895 với giá 2.000.000đ do không biết bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Hữu Cg nên không đặt ra việc xử lý.

[7].Về vật chứng: Vật chứng thu giữ là 01chổi nhựa màu xanh đã qua sử dụng, dài 1,55m phần cán chổi làm bằng kim loại sáng màu dài 1,5m, hình trụ, phần cán chổi được gắn với móc làm bằng kim loại và được uốn cong đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8].Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; ; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội " trộm cắp tài sản ".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 27(*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 14-7-2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự : Không đặt ra việc giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chổi nhựa màu xanh đã qua sử dụng, dài 1,55m phần cán chổi làm bằng kim loại sáng màu dài 1,5m, hình trụ, phần cán chổi được gắn với móc làm bằng kim loại và được uốn cong (*tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-9 - 2021 giữa công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Bộ phận nghiệp vụ công an TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, n ghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng